

Số: /QĐ-QLTT

Gia Lai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên đề hoạt động kinh doanh được
của Đội Quản lý thị trường số 6**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 20/2021/TT-BCT, Thông tư số 45/2025/TT-BCT;

Căn cứ Quyết định số 775/2025/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của Ủy ban nhân dân về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 94/2025/QĐ-SCT ngày 28/7/2025 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;

Căn cứ Tờ trình số 14/TTr-ĐQLTT ngày 18/9/2025 của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 6 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên đề hoạt động kinh doanh được của Đội Quản lý thị trường số 6.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên đề hoạt động kinh doanh được của Đội Quản lý thị trường số 6 kèm theo Quyết định này.

Kế hoạch kiểm tra chuyên đề được gửi cho tổ chức, hộ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (*không bao gồm Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng: Tổ chức – Hành chính, Nghiệp vụ - Tổng hợp; Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 6 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Công Thương (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- UBND các phường: An Bình, An Khê (để biết);
- UBND các xã: Kbang, Đăk Pơ, Cửu An, Kông Chro (để biết);
- Niêm yết tại Đội QLTT số 6;
- Trang thông tin điện tử của Chi cục;
- Lưu: VT, NVTH (anhh).

CHI CỤC TRƯỞNG**Lê Hồng Hà**

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề đối với hoạt động kinh doanh dược

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58/QĐ-QLTT ngày 24 tháng 9 năm 2025
của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai)*

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2025/NĐ-CP;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 20/2021/TT-BCT, Thông tư số 45/2025/TT-BCT;
- Quyết định số 775/2025/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của Ủy ban nhân dân về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai;
- Quyết định số 94/2025/QĐ-SCT ngày 28/7/2025 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai.
- Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;
- Tình hình thực tế thị trường đối với hoạt động kinh doanh dược trên địa bàn quản lý của Đội Quản lý thị trường số 6.

2. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh dược của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; đồng thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, đảm bảo công bằng xã hội và tính nghiêm minh của pháp luật.

- Thông qua hoạt động kiểm tra, kết hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân kinh doanh. Đồng thời, phát hiện những bất cập về các quy định của pháp luật trong công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính để kịp thời kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải trọng tâm, trọng điểm, không trùng lặp, tuân thủ đúng quy trình nghiệp vụ kiểm tra thị trường. Công tác kiểm tra phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện vi phạm, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Việc kiểm tra, xử lý không gây phiền hà, trở ngại cho tổ chức, cá nhân; đảm bảo các hoạt động kinh doanh được của các tổ chức, cá nhân được diễn ra bình thường.

- Trong quá trình kiểm tra cần đánh giá, phân tích, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền có giải pháp, biện pháp khắc phục kịp thời nếu phát hiện những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng, địa bàn kiểm tra; danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến

- Các tổ chức, cá nhân kinh doanh được trên địa bàn các phường, xã thuộc địa bàn Đội quản lý.

- Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến tại Phụ lục kèm theo.

2. Các nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh;
- Kiểm tra giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về bán lẻ thuốc;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về niêm yết giá;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về ghi nhãn thuốc;
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa;
- Kiểm tra các quy định khác có liên quan (*nếu cần thiết*).

3. Thời gian kiểm tra

Từ ngày 25 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 25 tháng 10 năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức lực lượng, công tác phối hợp

- Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 6 có trách nhiệm ban hành hoặc giao quyền cho cấp phó ban hành Quyết định kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đối với những các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo kế hoạch.

- Thành lập Đoàn kiểm tra thuộc Đội Quản lý thị trường số 6 để tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

2. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với hoạt động kinh doanh được của Đội Quản lý thị trường số 6 được bảo đảm từ ngân sách Nhà nước.

- Sử dụng phương tiện, trang thiết bị đã được cấp, các điều kiện khác để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

3. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra

Tổ chức kiểm tra theo đúng nội dung kế hoạch này và đối tượng tại Phụ lục danh sách tổ chức, cá nhân dự kiến được kiểm tra kèm theo.

4. Chế độ báo cáo

- Trưởng đoàn kiểm tra tổng hợp, báo cáo Đội trưởng bằng văn bản về kết quả kiểm tra theo kế hoạch trước ngày 30/10/2025 hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

- Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 6 có trách nhiệm báo cáo Chi cục trưởng bằng văn bản về kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên đề hoạt động kinh doanh được của Đội theo quy định pháp luật về chế độ báo cáo của lực lượng Quản lý thị trường. Báo cáo phải nêu rõ lý do, nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể trong trường hợp kế hoạch kiểm tra có nội dung không hoàn thành, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị./.